



Theo dõi thi công nhà lưới –Trại thực nghiệm Khoa Nông học



Máng đo nước tiêu tự động T43-1, hệ thống kênh Đông Củ Chi.



Máng đo lưu lượng tưới với quan trắc tự động mực nước - Hệ thống kênh Đông Củ Chi



Thí nghiệm theo dõi diễn biến phèn di chuyển từ ruộng ra kênh tại Phước Long - Bạc Liêu



Khảo sát hoạt động của hệ thống công điều khiển mặn - Bán đảo Cà Mau



Khảo sát phẫu diện đất phèn với chuyên gia IRRI và Đại học Melbourne



Thí nghiệm sinh trưởng lúa chịu mặn tại nhà lưới - Bộ môn Thủy Nông



Phân tích các chỉ tiêu hóa trong phòng thí nghiệm Hóa Bộ môn Thủy Nông



Bộ pF đo lực giữ nước và độ ẩm trong đất – phòng thí nghiệm vật lý đất bộ môn Thủy Nông.



Dàn máy hấp thu nguyên tử điều khiển bằng máy tính.

# **BỘ MÔN NÔNG HÓA - THỔ NHƯỠNG**

Địa chỉ liên hệ: Phòng 229, Nhà Phụng Vỹ, Đại học Nông Lâm,  
Thủ Đức, Thành phố Hồ Chí Minh.

## **1. GIỚI THIỆU**

### **Chức năng, nhiệm vụ**

- Giảng dạy các môn: Khoa học đất, Độ phì nhiêu đất đai và phân bón, Bảo tồn đất và nước, Sử dụng đất, GAP và nông nghiệp hữu cơ, Đồng cỏ và cây thức ăn gia súc, Quản lý đất và nước trong sản xuất cây trồng cho bậc Đại học, môn dinh dưỡng cây trồng cho bậc thạc sỹ.
- Nghiên cứu khoa học trong các lĩnh vực liên quan đến đất, môi trường đất, đánh giá đất phục vụ cho quy hoạch nông nghiệp và chuyển đổi cơ cấu cây trồng; nghiên cứu về xói mòn đất, hóa học đất, hiệu quả sử dụng các loại phân bón; phân tích đất, nước, phân bón và cây trồng; nghiên cứu xây dựng quy trình sản xuất rau an toàn, rau hữu cơ; nghiên cứu sản xuất các giá thể hữu cơ trồng và gieo ươm cây con; thiết lập các quy trình sản xuất các loại phân bón, chế phẩm phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.
- Chuyển giao các kết quả nghiên cứu vào sản xuất: Từ các kết quả nghiên cứu có hiệu quả đã chuyển giao cho các địa phương.

### **\* Trưởng bộ môn qua các thời kỳ**

- PGS. TS. Lê Văn Thượng
- CN. Phạm Lệ Hòa
- ThS. Lê Văn Dũ
- PGS.TS. Huỳnh Thanh Hùng

### **Cơ cấu tổ chức**

1. PGS. TS. **Huỳnh Thanh Hùng**, Trưởng bộ môn, Giảng viên chính

- Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM
- Tiến sĩ Nông nghiệp, chuyên ngành Nông hóa tại Cộng Hòa Liên Bang Nga

ĐD: 0903948714

Email: [hunght@hcmuaf.edu.vn](mailto:hunght@hcmuaf.edu.vn)

2. ThS. **Lê Văn Dũ**, Giảng viên

- Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM
- Thạc sĩ Nông nghiệp, chuyên ngành khoa học đất tại Philippines

ĐD: 0913727281



3. ThS. **Nguyễn Thị Thanh Hương**, Giảng viên

- Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

- Thạc sĩ Nông nghiệp, chuyên ngành trồng trọt tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

DD: 0946300811

4. ThS. **Trần Văn Thịnh**, Giảng viên

- Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

- Thạc sĩ Nông nghiệp tại Úc

DD: 0918482609

5. ThS. **Lê Trọng Hiếu**

Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

Thạc sĩ Nông nghiệp, chuyên ngành Trồng trọt tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

DD: 0989361762



6. KS. **Nguyễn Thanh Bình**

Kỹ sư Nông học tại trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM

Đang học cao học tại Nhật

## **2. CÁC HOẠT ĐỘNG ĐÀO TẠO VÀ NGHIÊN CỨU KHOA HỌC**

### **2.1. Hoạt động đào tạo**

#### **Bậc đại học**

Giảng dạy đại học trong khoa và các khoa khác trong trường: Kinh tế, Sư phạm kỹ thuật nông nghiệp, Quản lý đất đai, Môi trường và Tài nguyên, Công nghệ hóa học.

Hàng năm giảng dạy 8 - 10 lớp, hướng dẫn 25 - 30 sinh viên thực tập đề tài tốt nghiệp, nghiên cứu khoa học.

#### **Bậc sau đại học**

Hàng năm giảng dạy 2 - 4 lớp, hướng dẫn 5 - 10 học viên thực tập đề tài tốt nghiệp và đề tài nghiên cứu sinh.

## **2.2. Nghiên cứu khoa học**

Nghiên cứu, đánh giá ảnh hưởng và hiệu quả các loại phân bón trên các loại cây trồng phổ biến.

Nghiên cứu, xây dựng và chuyển giao quy trình sản xuất rau an toàn tỉnh Đồng Nai và các tỉnh miền Đông Nam bộ.

Nghiên cứu các biện pháp chống xói mòn đất.

Nghiên cứu ảnh hưởng của phân hữu cơ (phân chuồng) đến chất lượng rau và môi trường đất.

Nghiên cứu ứng dụng đánh giá đất (FAO) phục vụ cho việc chuyển đổi cơ cấu cây trồng và quy hoạch sử dụng đất nông nghiệp.

Nghiên cứu quy hoạch vùng sản xuất rau an toàn cho tỉnh Bà Rịa - Vũng Tàu.

Nghiên cứu các giá thể gieo ươm cây con và trồng một số loại cây hoa, kiểng.

Nghiên cứu sản xuất một số chế phẩm bón lá cho cây trồng từ các phụ phẩm nông nghiệp.

## **3. SÁCH, GIÁO TRÌNH, BÀI GIẢNG ĐÃ XUẤT BẢN**

Đã xuất bản 1 giáo trình và biên soạn 6 tài liệu bài giảng phục vụ cho các môn học.

## **4. CHIẾN LƯỢC PHÁT TRIỂN CỦA BỘ MÔN**

Về nhân sự: tiếp tục bồi dưỡng và đào tạo để nâng cao năng lực cho đội ngũ giảng viên của bộ môn.

Nâng cao năng lực thực hành, phân tích của phòng thí nghiệm để phục vụ cho công tác nghiên cứu và giảng dạy của Bộ môn cũng như của Khoa.

Tập trung nghiên cứu khoa học trong lĩnh vực đất phân để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp.

Xây dựng và phát triển ngành học Hóa nông trong thời gian tới.



## **KHOA NÔNG HỌC – HƯỚNG TỚI TƯƠNG LAI**

# PHÁT TRIỂN KHOA NÔNG HỌC BỀN VỮNG

PGS.TS. Lê Quang Hưng

Từ khi thành lập, Khoa Nông học đã đào tạo và đóng góp cho sự phát triển nông nghiệp của nước ta, đặc biệt là khu vực Đông Nam Bộ, với thế mạnh sản xuất các cây công nghiệp có giá trị xuất khẩu cao: cà phê, cao su, điều, hồ tiêu, và các cây khác: mía, bông vải, chè, đậu phụng, đậu nành, thuốc lá, cây ăn quả, cây lương thực, rau, hoa kiểng và cây dược liệu. Hệ thống các nhà máy chế biến hiện đại đã được hình thành trong vùng nhiều nhất là chế biến cà phê, cao su, mía, chè, thuốc lá. Các ưu thế này đã tạo cơ sở đào tạo cán bộ giảng dạy chuyên ngành sâu về các lĩnh vực kỹ thuật cây trồng, bảo vệ thực vật, khoa học đất, nước, sinh lý cây trồng, di truyền chọn giống. Khoa phát triển mạnh là nhờ vào ban giảng viên và chương trình đào tạo cùng với cơ sở vật chất. Phát triển các yếu tố này cần được thực hiện thường xuyên và liên tục để duy trì năng lực thực hiện các nhiệm vụ của Khoa.

Một trong những thành tựu đã đạt được là đa số cán bộ giảng dạy của Khoa có trình độ chuyên môn sâu, được đào tạo qua hệ thống trong nước và du học nước ngoài như Hoa Kỳ, Anh, Úc, Pháp, Thụy Điển, Philippines, Thái Lan, Ấn Độ, Đài Loan, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nhật Bản. Các giảng viên đã nâng cao kiến thức và kỹ năng cho các khoá sinh viên, thông qua bài giảng được sử dụng trong các trường đại học nước ngoài, cũng như cách tiếp cận nghiên cứu khoa học. Qua sự quan hệ hợp tác với các trường, cơ quan nước ngoài, nhiều chương trình nghiên cứu và dự án đã được thực hiện đã giúp cho sự phát triển nghiên cứu và gắn liền với sản xuất của nông thôn có hiệu quả kinh tế. Qua những nghiên cứu hợp tác cho thấy, các phương tiện nghiên cứu hiện đại của các nước cần được tiếp cận để có thể áp dụng vào cây trồng đa dạng như ở Việt Nam đến 20.000 loài, trong khi các nước xứ lạnh có khoảng 1.000 loài (Anh). Kết quả của thành tựu đào tạo trên là ngày nay đã có nhiều cán bộ giảng dạy và sinh viên của Khoa là chuyên gia quốc tế, giảng viên cho các khóa học quốc tế, cán bộ nghiên cứu, cán bộ quản lý, cán bộ lãnh đạo các ngành từ trung ương đến địa phương.

Xã hội phát triển với những thành tựu công nghệ và tiếp cận với nhu cầu đào tạo xã hội và thị trường, nhiều ngành trong khoa được mở rộng và các hoạt động của bộ môn ngày càng rộng và sâu hơn. Từ 1 ngành Nông học, đến nay đã có thêm ngành Bảo vệ thực vật, và đang xây dựng ngành Công nghệ kinh doanh rau hoa quả. Định hướng cho mở ngành đáp ứng cho nhu cầu xã hội cần được căn cứ vào sự phát triển chung để có thể thu nhận sinh viên vào các ngành thích hợp. Sự gắn kết của thành viên trong bộ môn, với Khoa là động lực thúc đẩy cho sự phát triển bền vững. Địa bàn đào tạo cũng được mở rộng để phát triển cho các vùng và phục vụ sản xuất nông nghiệp.

Chương trình đào tạo đã được cải tiến trong các hội thảo của trường và qua các tổ chức quốc tế từ các nước như Philippines, Úc, Hà Lan. Trong đó có sự hỗ trợ của Ngân hàng thế giới (World Bank) từ năm 2004 - 2006 đã cải tiến chương trình đào tạo ngành Nông học và xây dựng Trại thực nghiệm 12 ha phục vụ cho giảng dạy, nghiên cứu và thực tập của sinh viên. Chương

trình đào tạo theo nhu cầu xã hội được chính phủ Việt Nam - Hà Lan tài trợ và thực hiện từ năm 2005 đến nay, đã phát triển 2 ngành Nông học và Bảo vệ thực vật, và đang triển khai xây dựng ngành Công nghệ kinh doanh rau hoa quả, hợp tác đào tạo Thạc sĩ Việt Nam - Hà Lan và trang bị phòng vi tính, phòng thí nghiệm. Thông qua chương trình này, giảng viên đã được huấn luyện kỹ năng và kiến thức, xây dựng đề cương môn học và bài giảng có chất lượng cao đáp ứng nhu cầu đào tạo xã hội. Chương trình này giúp cho sinh viên tiếp cận thực tế qua thực tập cơ sở ngay từ năm đầu để tiếp cận với ngành nghề trong thực tiễn. Các chương trình đào tạo của các nước được cập nhật thường là khoảng 2 - 3 năm vì các thành tựu khoa học và kỹ thuật ngày càng phát triển, do đó các giảng viên của Khoa cũng được gửi đi đào tạo hàng năm để tiếp cận và sử dụng các kết quả đó.

Đối tác với các hoạt động chuyên môn và phát triển đào tạo trong nước và ngoài nước là động lực phát triển của Khoa Nông học. Trải qua nhiều thế hệ và nhiều năm qua, Ban Chủ nhiệm Khoa, tập thể cán bộ giảng dạy Khoa Nông học đã đóng góp cho sự phát triển vững mạnh của Khoa. Xã hội càng phát triển, Khoa Nông học càng phải phát triển để có thể đáp ứng được yêu cầu đào tạo, nghiên cứu khoa học phục vụ hiệu quả cho sản xuất. Những thành tựu trên sẽ càng ngày càng phát triển cho những đỉnh cao mới.

## **PHÁT TRIỂN NÔNG NGHIỆP VỚI ĐÀO TẠO NHÂN LỰC TRONG GIAI ĐOẠN HIỆN NAY**

**ThS. Nguyễn Văn Đức Tiến**

Chi cục trưởng Chi Cục BVTV Tp. HCM

Trong xu thế đô thị hóa, chủ trương công nghiệp hóa vẫn là kim chỉ nam trong phát triển nền nông nghiệp mang tính độc canh như nước ta hiện nay. Tuy nhiên, đi đôi với việc ra sức đẩy mạnh công nghiệp hóa bằng cơ giới, bằng công nghệ sinh học... thì việc đẩy mạnh chuyển đổi cơ cấu cây trồng là hết sức quan trọng. Bởi lẽ chỉ sau khi được quy hoạch một cách cụ thể về sản xuất nông nghiệp trên cơ sở phát triển các loại cây trồng giá trị cao phù hợp với từng địa hình, thổ nhưỡng thì việc đầu tư cơ sở hạ tầng cho định hướng phát triển theo quy hoạch chuyển đổi mới được bền vững.

Trước đây để phục vụ cho vấn đề an ninh lương thực, chúng ta đã dồn công sức, tài lực để quy hoạch và xây dựng cơ sở hạ tầng cho sản xuất lúa. Hiện nay, có những đồng lúa năng suất cao vẫn còn giá trị và phát huy hiệu quả tại các tỉnh đồng bằng sông Cửu Long, miền Trung, đồng bằng sông Hồng. Tuy nhiên, cũng đã có một số vùng lúa không còn phát huy hiệu quả do những điều kiện phục vụ sản xuất đã thay đổi do đô thị hóa, do nhu cầu chuyển đổi cây trồng có giá trị cao hơn như rau, hoa lan, cây kiểng... Như vậy, phải chăng cần phải quy hoạch một cách nghiêm túc các vùng sản xuất nông nghiệp mang tính đô thị để định hướng phát triển trong 20 -

30 năm theo chủ trương chuyển đổi cây trồng và xu thế công nghiệp hóa, hiện đại hóa nông nghiệp vùng ven.

Đi cùng với xu thế tái quy hoạch sản xuất nông nghiệp đô thị thì việc đào tạo nhân lực cho phát triển nông nghiệp công nghệ cao cần phải được đặc biệt lưu ý để chuẩn bị và thực hiện ngay từ ngày hôm nay. Không ai hết, đó là nhiệm vụ và trách nhiệm của các trường đại học, trung học nông nghiệp trong hệ thống giáo dục đào tạo nhân lực kỹ thuật cao.

Như vậy ngoài việc đào tạo theo chương trình hiện nay đã được cải thiện theo hướng hiện đại (hoà nhập với thế giới), theo nội dung chương trình của từng cấp học mang tính cơ bản, thì hệ thống giáo dục cần xây dựng riêng một chương trình đào tạo nhân lực kỹ thuật phù hợp với quy hoạch nông nghiệp công nghệ cao theo từng giai đoạn ở nước ta. Nói như thế bởi vì nông nghiệp công nghệ cao là một phạm trù rất rộng lớn. Cần phải được cụ thể hóa trong từng điều kiện của mỗi quốc gia để xây dựng chiến lược “cao” cho phù hợp trình độ lực lượng sản xuất hiện tại. Nhớ bài hát “Hát về cây lúa hôm nay” cách đây 30 năm mà sinh viên các trường đại học nông nghiệp thường trình diễn trong các hội diễn giao lưu văn nghệ, trong lời bài hát có một mơ ước “... rồi bao cô gái sẽ ngồi máy cấy ...”. Như vậy với thời điểm thập niên 80 thì việc ứng dụng máy cấy so với Việt Nam ta là “cao” hay “thấp” mà đến ngày hôm nay chúng ta vẫn chưa có được.

Nếu tất cả đều còn ở chủ trương thì ngay bây giờ cần thiết phải tập trung cụ thể hóa từng chương trình để chủ trương công nghiệp hóa, hiện đại hóa đi vào cuộc sống và sản xuất nông nghiệp. Những chương trình cụ thể mà các Viện, Trường, cơ quan lãnh đạo nông nghiệp cần tập trung, theo tôi là:

- Quy hoạch lại sản xuất nông nghiệp đô thị, vùng ven, các thành phố lớn và khu đô thị của các tỉnh theo hướng chuyển đổi cây trồng, vật nuôi có giá trị cao.
- Nhà nước cần có chủ trương và chính sách kích cầu, đẩy mạnh xây dựng chương trình mục tiêu phát triển với nhiều khu nông nghiệp công nghệ cao đồng bộ mà hiện nay một vài tỉnh đang đầu tư phát triển. Đây sẽ là những trường học cụ thể hoá công nghệ cao trong sản xuất nông nghiệp cho thầy, trò và nông dân đã và đang phục vụ ngành nông nghiệp.
- Có chương trình và chính sách đào tạo nhân lực, đầu tư trang thiết bị kỹ thuật cao cho các trường phục vụ chương trình phát triển nông nghiệp phù hợp với năng lực trình độ sản xuất hiện nay.

Kể từ khi nước ta đổi mới (thập niên 80), nền nông nghiệp có phát triển về sản lượng cây trồng, vật nuôi nhưng để đi đến công nghiệp hóa theo tiêu chuẩn VietGAP (thực hành sản xuất nông nghiệp tốt) với giá trị sản lượng cao thì ngay bây giờ đã là quá chậm để đầu tư một cách cụ thể có trọng điểm vừa phục vụ cho sản xuất vào các sản phẩm chủ lực mà vừa là phát triển các khu nông nghiệp công nghệ cao. Tuy nhiên, chậm còn hơn không vì ta đã từng chậm hơn các nước trong khu vực từ 20-30 năm rồi. Nếu với chủ trương đúng đắn của nhà nước cùng với sự toàn tâm của ngành nông nghiệp và Bộ Giáo dục Đào tạo thì sự phát triển nông nghiệp và đào tạo nhân lực đồng bộ theo hướng công nghệ cao sẽ thành công trong thời gian ngắn nhất.

# TĂNG CƯỜNG HỢP TÁC NGHIÊN CỨU KHOA HỌC VÀ ĐÀO TẠO GIỮA TRƯỜNG ĐẠI HỌC VÀ VIỆN NGHIÊN CỨU

**ThS. Đỗ Kim Thành**

*Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam*

Hàng năm, Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh thường gửi một số sinh viên năm cuối đến Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam để thực tập tốt nghiệp. Hầu hết các sinh viên thực tập tốt nghiệp về cây cao su là thuộc Khoa Nông học của trường. Các sinh viên về thực tập bao gồm hệ chính quy và hệ tại chức. Phần lớn sinh viên thuộc hệ tại chức là các cán bộ đang công tác tại các đơn vị làm cao su, do nhu cầu nâng cao trình độ nên đăng ký học tại trường và thực tập đề tài cao su do một cán bộ giảng dạy của trường và một cán bộ nghiên cứu của Viện đồng hướng dẫn. Kết quả của sự hợp tác đào tạo, nhiều năm qua trường ĐH Nông Lâm và Khoa Nông học đã cung cấp cho ngành cao su nhiều cán bộ kỹ thuật và trong số họ, đã có nhiều người trở thành các chuyên gia giỏi trong công tác quản lý kỹ thuật tại các cơ sở sản xuất hoặc là các chuyên gia đầu ngành của Viện Nghiên cứu cao su. Đến nay ngành cao su đã xây dựng một hệ thống bao gồm các cán bộ kỹ thuật xuyên suốt từ Tập đoàn Công nghiệp Cao su Việt Nam, các công ty cao su, các nông trường cao su, đội, tổ. Với sự quan tâm của Tập đoàn và sự trợ giúp của Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam, các cán bộ kỹ thuật đã phát huy có hiệu quả trong chỉ đạo sản xuất, do đó năng suất, sản lượng và hiệu quả sản xuất kinh doanh không ngừng nâng cao.

Sự hợp tác đào tạo giữa Trường Đại học Nông Lâm Thành phố Hồ Chí Minh và Viện Nghiên cứu Cao su Việt Nam trong thời gian qua tập trung vào ba vấn đề chính:

- Trường (chủ yếu là Khoa Nông học) đã gửi các sinh viên năm cuối và các học viên Cao học đến thực hiện đề tài tốt nghiệp tại Viện. Địa điểm thực hiện đề tài có thể tại Trạm thực nghiệm, bộ môn nghiên cứu thuộc Viện hoặc tại cơ sở sản xuất là các công ty, nông trường cao su;
- Thông qua Trường, Viện đã gửi đào tạo cán bộ nghiên cứu có trình độ Thạc sĩ, Tiến sĩ các lĩnh vực về cây cao su;
- Thông qua Viện, Trường đã cập nhật các thông tin về kết quả nghiên cứu và tài liệu liên quan đến cây cao su phục vụ cho công tác giảng dạy và tổ chức thực tập giáo trình cho sinh viên tại các cơ sở nghiên cứu và thực nghiệm của Viện.

Để tăng cường hiệu quả đào tạo và nghiên cứu khoa học giữa Trường và Viện, cần có một số cải tiến như sau:

## **1. Quan tâm hơn nữa các môn học có liên quan đến ngành cao su**

Hiện nay, theo định hướng của nhà nước phát triển cao su đến 2020 đạt diện tích 1 triệu ha trên các vùng trồng cao su ở Đông Nam bộ, Tây Nguyên, các tỉnh Nam và Bắc Trung bộ và vùng miền núi phía Bắc.

Thành phần làm cao su ngày càng đa dạng hơn bao gồm các đại diện là các công ty cao su nhà nước, công ty cổ phần, công ty tư nhân. Diện tích cao su tiểu điền ngày càng chiếm tỷ trọng cao trong cơ cấu diện tích cao su của cả nước (hiện nay cao su tiểu điền và tư nhân ước khoảng 40% diện tích cao su của cả nước). Vì vậy, nhu cầu cán bộ kỹ thuật trong 10 năm tới là rất lớn. Để đáp ứng được yêu cầu của sản xuất, nhà trường nên phát triển các môn học mang tính chuyên ngành về cây cao su cho các sinh viên có nguyện vọng làm việc trong ngành này. Những sinh viên này sẽ có điều kiện học tập và trang bị kỹ các kiến thức về cây cao su từ trong nhà trường để sau khi tốt nghiệp họ có thể làm việc được ngay trong sản xuất.

Trong quá trình học, nếu nhà trường có yêu cầu, Viện và các cơ sở sản xuất sẽ tạo điều kiện để sinh viên được tham quan, thực tập giáo trình, tiếp cận với thực tiễn sản xuất, qua đó họ có thể nắm bắt được các tồn tại cần giải quyết, từ đó tự đề xuất nội dung nghiên cứu cần giải quyết trong thời gian thực tập tốt nghiệp.

## **2. Tạo điều kiện để cán bộ nghiên cứu của Viện tham gia giảng dạy tại trường**

Các cán bộ đầu đàn của Viện Nghiên cứu cao su có nhiều kinh nghiệm và kiến thức mới về cây cao su; vì vậy Trường có thể mời những người này để giảng dạy hoặc báo cáo chuyên đề về cây cao su. Hiện nay, Viện là thành viên của Hiệp hội Nghiên cứu và Phát triển Cao su Quốc tế (IRRDB). Hàng năm, Hiệp hội tổ chức nhiều hội thảo, hội nghị khoa học quốc tế là nơi ngành cao su VN công bố các kết quả nghiên cứu của mình và trao đổi thông tin giữa các cán bộ nghiên cứu quốc tế nên nắm bắt và cập nhật nhiều thông tin mới trong lĩnh vực cao su. Thực hiện công tác này giúp nhà trường không phải gia tăng biên chế cán bộ giảng dạy mà vẫn đảm bảo nội dung giảng dạy phong phú và thiết thực. Các giảng viên từ Viện nghiên cứu qua quá trình giảng dạy có thể phát hiện, tìm kiếm những người có khả năng và nguyện vọng để bổ sung đội ngũ cán bộ nghiên cứu của Viện.

## **3. Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học**

Các đề tài nghiên cứu khoa học của Viện thường là các đề tài ứng dụng, yêu cầu phải có kết quả cụ thể, đề tài giải quyết các yêu cầu thực tế sản xuất, tỷ trọng nghiên cứu cơ bản, nghiên cứu cơ sở còn thấp. Trường Đại học có thể đăng ký đề tài mang tính “học thuật”, “hàn lâm” giải quyết những vấn đề cơ bản, là “vườn ươm mầm sáng tạo” trong lực lượng sinh viên. Vì vậy, đề nghị Trường và Viện cùng phối hợp xây dựng các đề tài nghiên cứu khoa học cấp Bộ, cấp Nhà nước trong từng giai đoạn 3 - 5 năm để tạo điều kiện và môi trường sáng tạo cho sinh viên. Tăng cường hợp tác nghiên cứu khoa học giữa nhà trường và Viện sẽ tạo điều kiện tốt cho cả hai bên và quan trọng nhất là thông qua hợp tác nghiên cứu khoa học sẽ tạo điều kiện nâng cao trình độ cán bộ nghiên cứu, giảng dạy; nâng cao cơ sở vật chất (trang thiết bị, phòng thí nghiệm).

#### 4. Sử dụng và nâng cao trình độ sinh viên mới tốt nghiệp

Viện Nghiên cứu là cơ sở sự nghiệp hoạt động theo cơ chế tự trang trải kinh phí (theo Nghị định 115/TTg của Thủ tướng Chính phủ) cho nên số lượng biên chế cán bộ nghiên cứu cũng có giới hạn. Tuy nhiên, Viện có thể tuyển dụng tạm thời các sinh viên đã hoàn thành thực tập tốt nghiệp tại Viện đang chờ tìm việc làm để các sinh viên này tiếp tục tham gia nghiên cứu tại các Bộ môn thuộc Viện. Qua đó, sinh viên vừa tiếp tục học hỏi, củng cố kiến thức vừa có thu nhập nhất định.

Hợp tác nghiên cứu khoa học và đào tạo giữa Trường Đại học và Viện nghiên cứu tạo điều kiện thuận lợi đôi bên, góp phần nâng cao chất lượng giảng dạy và nghiên cứu cũng như đào tạo cán bộ kỹ thuật phục vụ sản xuất.

### **Một số suy nghĩ về Khoa Nông Học**

**GS. Nguyễn Thơ**

*Cựu giảng viên Khoa NH*

Sau ngày giải phóng Miền Nam thống nhất đất nước, năm 1976, tôi cùng với một số các thầy cô từ trường Đại học Nông Nghiệp I Hà Nội vào tăng cường cho trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM, hồi đó gọi là trường Đại học Nông nghiệp IV. Tôi phụ trách phòng Khoa học, nhưng vẫn sinh hoạt với bộ môn Bảo vệ Thực vật, khoa Nông học. Tôi còn nhớ mãi đã được cộng tác với các thầy cô ở trường Đại học Nông lâm cũ: Châu Tâm Luân, Nguyễn Bích Liễu, Tô Phúc Tường, Nguyễn Đăng Long, Nguyễn Bá Khương... Họ là những nhà giáo đáng kính và có tâm huyết với trường. Sau đó tôi được tiếp tục cộng tác với anh Long, trưởng Bộ môn Bảo vệ thực vật. Chúng tôi cùng đi với nhau đến một số tỉnh; qua sự giúp đỡ của anh Long, tôi đã làm quen nhiều về tình hình Bảo vệ thực vật ở các tỉnh phía Nam. Anh Khương là một chuyên gia về tuyến trùng, rất khiêm tốn, anh còn có nghề câu cá lóc rất giỏi. Sau này anh Khương đi Mỹ, nhưng tôi còn nhớ mãi gia đình anh Khương và chị Sâm, người láng giềng tốt ở bên cạnh nhà tôi ở khu chăn nuôi Quang Trung của trường. Đó là một thế hệ thầy cô giáo nòng cốt đã đào tạo nên lớp cử nhân về sau này đã rất thành đạt trong nhiều cương vị công tác. Đối với tôi, anh chị em trí thức ở phía Nam, là lớp người tiền thân của khoa Nông Học, rất đáng kính làm tôi nhớ mãi.

Sau một số năm xa trường, nay ở tuổi về hưu tôi được trường mời lại tham gia giảng dạy, hướng dẫn nghiên cứu sinh, ngồi các hội đồng chấm thi, một lần nữa tôi lại được cộng tác với các thầy cô trong khoa với tình cảm như những ngày trước đây.

Khoa Nông học đã đào tạo ra nhiều người có trình độ, một số anh chị em tốt nghiệp từ trường đã trở thành những nhà khoa học có trình độ, có người từng giữ các cương vị quan trọng trong các cơ quan Nhà nước. Tuy nhiên, Nhà trường là cơ quan đào tạo, như “người đưa đò” trên dòng sông chảy mãi! Đời sống khoa học và kinh tế của đất nước đang thay đổi hằng ngày, khoa

Nông học phải làm gì để không ngừng nâng cao chất lượng giảng dạy, đào tạo ra những lớp người làm khoa học và quản lý có trình độ cao, kịp với yêu cầu phát triển của đất nước, và xứng đáng với các nước trong khu vực.

Về việc nâng cao chất lượng đào tạo trong thời điểm như hiện nay thật là vấn đề rất khó khăn, tuy nhiên đó là việc bức bách cần phải làm đổi một trường trọng điểm ở phía Nam như trường Đại học Nông Lâm Tp. HCM. Riêng suy nghĩ cá nhân, tôi xin trao đổi một số ý kiến như sau:

- Nhà trường và mỗi giáo viên cần phải xem trọng công tác nghiên cứu khoa học. Nhờ nghiên cứu khoa học, giáo trình của chúng ta luôn được nâng cao, có cái mới, bài giảng có sức sống. Đó chính là chất lượng đào tạo. Theo kinh nghiệm của trường Đại học Nông nghiệp I trước đây, đã lấy khẩu hiệu **“Nghiên cứu khoa học là sức sống của trường Đại học”**, trường nên xem đây là một trong những biện pháp quan trọng để nâng cao chất lượng đào tạo. Để tổ chức tốt công tác nghiên cứu khoa học, ngoài việc tìm đề tài nghiên cứu của mỗi giáo viên, khoa và nhà trường cần có chương trình và hợp tác nghiên cứu khoa học có định hướng phục vụ cho nâng cao chất lượng đào tạo trong từng thời kỳ của nhà trường.

- Chất lượng đào tạo của trường nông nghiệp chỉ có thể được nâng cao, nếu hoạt động của nhà trường luôn gắn liền với **“đời sống nông nghiệp”** của đất nước. Những cuộc chống dịch, sản xuất nông sản an toàn, công tác khuyến nông, tiếp cận với nông dân qua nhiều hình thức... nên luôn có mặt của thầy trò trường Đại học Nông Lâm.

- Trường cần có trại thực nghiệm tốt để thực hiện các thí nghiệm, xây dựng các mô hình nông nghiệp để giúp cho thầy và trò được thực hành nghiên cứu và sản xuất nông nghiệp tại trường.

- Cuối cùng, đất nước ta hiện nay đang rất cởi mở, giao lưu rộng, nhiều cơ sở đào tạo, bạn bè trên thế giới đang muốn giúp, trao đổi kinh nghiệm với chúng ta để nâng cao chất lượng đào tạo. Đó là một điều kiện rất thuận lợi nếu chúng ta biết tận dụng.

Trên đây là một số ý kiến tản mạn trao đổi với các bạn để tham khảo. Với tư cách là một giáo viên lâu năm, tôi sẽ luôn gắn bó với trường, góp phần xây dựng Khoa Nông học ngày một vững mạnh.

## **CÔNG ĐOÀN KHOA NÔNG HỌC VÀ 5 ĐIỀU TÂM HUYẾT**

**Phạm Thị Ngọc**

*BCH Công đoàn Khoa NH*

Cùng với sự hình thành và phát triển của Khoa Nông học, Công đoàn Khoa đã không ngừng nỗ lực về mọi mặt để phối hợp với chính quyền và vận động cán bộ giảng viên thực hiện nghiêm túc quy chế của Bộ trong công tác chuyên môn giảng dạy; cùng Khoa thực hiện tốt các phong trào “ dân chủ - kỷ cương – tình thương – trách nhiệm” và hưởng ứng mạnh mẽ cuộc vận động “ nói không với tiêu cực và chống bệnh thành tích trong giáo dục”. Qua đó, đã xây dựng tốt mối quan hệ trong nội bộ tổ chức công đoàn, giữa các công đoàn viên, giữa công đoàn khoa với công đoàn trường và với các trường đơn vị, bộ môn. Đồng thời dưới sự lãnh đạo của Chi bộ, tập



thể Khoa đã luôn đoàn kết nhất trí, tích cực hoạt động và không ngừng tìm kiếm các giải pháp nhằm xây dựng công đoàn cơ sở vững mạnh đạt thành tích thi đua cấp cao... Tuy nhiên, trong những năm sắp đến, việc cải cách hệ thống quản lý, nâng cao chất lượng đào tạo để đáp ứng những yêu cầu của nền kinh tế thị trường và xu thế hội nhập, đã đặt ra cho chúng ta những thách thức lớn mà có lẽ mọi người trong tập thể không khỏi suy ngẫm:

- Điều đầu tiên đáng qua tâm là làm thế nào để vận động mọi người áp dụng ISO: 9001 – 2008 trong quản lý chất lượng và cải tiến đào tạo đạt hiệu quả cao hơn?
- Làm thế nào để các truyền thống của Khoa có sự kế thừa và tiếp nối, để các Thầy Cô hưu trí có thể về sinh hoạt học thuật với tập thể Khoa ?
- Vấn đề cũng khá bức xúc là làm thế nào để tạo điều kiện cho các hoạt động nghiên cứu khoa học có thể thu hút mọi người trong Khoa ?
- Thiết thực hơn cả là làm thế nào để các hoạt động tương trợ trong Khoa càng trở nên kịp thời và có ý nghĩa hơn?
- Cũng qua đó chúng ta hãy làm thế nào để hoạt động tinh thần trong cán bộ viên chức khoa ngày càng phong phú đa dạng hơn ? Mọi người tham gia các sinh hoạt chính trị, xã hội đông đủ hơn ?

Có thể nói trong những năm gần đây, Khoa Nông học đã có nhiều nỗ lực để nâng cao chất lượng giảng dạy và phát triển toàn diện; phát huy vai trò của cán bộ chủ chốt và công đoàn khoa quyết định hiệu quả và chất lượng các hoạt động của tập thể khoa. Chính vì vậy, sự tham gia và ủng hộ nhiệt tình của toàn thể cán bộ viên chức và công đoàn viên của Khoa sẽ là yếu tố quyết định sự thành công của mọi phong trào trong Khoa và Trường.

## **XÂY DỰNG VÀ RÈN LUYỆN LÝ TƯỞNG CHO THANH NIÊN KHOA NÔNG HỌC**

**Lê Trọng Hiếu**

*Bí thư Đoàn TNCSHCM Khoa NH*

Thanh niên Việt Nam kế thừa và phát huy truyền thống vẻ vang của Đảng, của dân tộc, là lực lượng lao động hùng hậu, có sức khỏe, có trình độ, có tiềm năng sáng tạo, có khả năng tiếp cận và làm chủ khoa học hiện đại. Vai trò của thanh niên đã được Đảng và Nhà nước khẳng định trong Nghị quyết của Ban chấp hành trung ương Đảng: “Sự nghiệp đổi mới có thành công, xứng đáng trên cộng đồng thế giới là tùy thuộc vào lực lượng thanh niên, một trong những nhân tố quyết định sự thành bại của cách mạng”. Trong giai đoạn cách mạng mới, với bối cảnh thế giới biến động phức tạp, trước những thách thức to lớn của xu thế toàn cầu hóa, sự phát triển của kinh tế tri thức đoàn viên thanh niên khoa Nông học đang đứng trước những thời cơ và thách thức.

Đoàn viên thanh niên khoa Nông học, nói riêng và thanh niên, nói chung, được tạo nhiều cơ hội để phát huy tài năng, cống hiến và trưởng thành qua những hoạt động thiết thực như tiếp sức mùa thi, đón tân sinh viên, hiến máu nhân đạo, chủ nhật xanh, mùa hè xanh và chương trình vì đàn em thân yêu được tổ chức thường xuyên cho các bạn trẻ tham gia.

Về phía Đảng và nhà nước cũng có nhiều chính sách phát triển giáo dục, chính sách khuyến khích đầu tư và phát triển kinh tế nhiều thành phần tạo điều kiện cho thanh niên vươn lên xóa đói giảm nghèo làm giàu chính đáng. Giúp thanh niên thể hiện tài năng, cống hiến trí tuệ cho đất nước, tiếp cận và hòa nhập với nền tri thức quốc tế, tinh hoa văn hóa nhân loại để trở thành người lao động có chuyên môn xứng đáng vào hàng ngũ của giai cấp công nhân.

Trong thực tế, đoàn viên sinh viên của khoa Nông học cũng đã trưởng thành rất nhiều từ các hoạt động phong trào; Đoàn khoa Nông học cũng tự hào vì rèn luyện được cho xã hội những thanh niên vừa “hồng” vừa “chuyên”, vừa giỏi chuyên môn vừa có lý tưởng cống hiến.

Bên cạnh đó, còn có một bộ phận sinh viên có lối sống buông thả, mất phương hướng, lạc lõng theo chủ nghĩa thực dụng, đua đòi vật chất dẫn đến tha hóa làm khiếm khuyết nhân cách là mặt trái của quá trình hội nhập phát triển kinh tế đất nước. Một bộ phận đoàn viên khác lại quay lưng lại với các hoạt động của thanh niên luôn yêu cầu đòi hỏi Đoàn phải tạo điều kiện vật chất, thời gian và cơ chế, mới rèn luyện và cống hiến, không biết rằng trong lúc ấy có những bạn tham gia hoạt động tiếp sức mùa thi đã phải dậy từ lúc 3 - 4 giờ sáng để kịp ra bến tàu, xe để đón những thí sinh đầu tiên và đến 9 – 10 giờ tối mới về đến phòng trọ của mình, sau khi đã tìm được chỗ trọ cho những thí sinh cuối cùng trong ngày; hay có những bạn khác, trong chiến dịch tình nguyện, đã đi đến những vùng đồng bào dân tộc ít người, nơi không điện, không chợ, chỉ có muôn vàn vất vả, khó khăn... nhưng niềm vui tiếng cười là không tắt trên môi. Trong quá trình rèn luyện đó, nhiều sinh viên Nông học đã được vinh dự đứng vào hàng ngũ của Đảng để được tiếp tục phấn đấu và cống hiến cho nhân dân, cho tổ quốc.

Thanh niên Nông học ơi! Hãy phấn đấu rèn luyện để xây dựng cho cuộc sống trong tương lai và hãy vì “Cái quý nhất của con người là cuộc sống đời người chỉ sống có một lần. Phải sống sao cho khỏi xót xa, ân hận vì những năm tháng đã hoài sống phí, cho khỏi hổ thẹn vì dĩ vãng ti tiện và hèn đớn của mình, đến khi nhắm mắt xuôi tay, ta có thể nói rằng, tất cả đời ta, tất cả sức ta, đã hiến dâng cho sự nghiệp cao quý nhất trên đời, sự nghiệp đấu tranh giải phóng con người.” (Nicolai Ostrovky).